

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày 26 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Bờ;

Ông Nguyễn Văn Chào.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2019/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 2000, tại huyện ThS, tỉnh AG; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Ấp TB B, xã VCh, huyện ThS, tỉnh AG; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1973 và bà Trần Thị Hồng Như, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; chưa có tiền án, tiền sự; về nhân thân: Chưa vi phạm pháp luật; bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1999; nơi cư trú: Ấp PN, xã PH, huyện AP, tỉnh AG (có mặt);

2. Bùi Tấn Đ, sinh ngày 19/3/2003; nơi cư trú: Ấp TrA, xã LT, huyện TT, tỉnh AG (có mặt);

3. Nguyễn Thị Nga E, sinh năm 1971; nơi cư trú: Ấp HH, xã KA, huyện CM, tỉnh AG (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Nga E có:

1. Ông Trịnh Quang V, sinh năm 1990; nơi cư trú: Ấp HH, xã KA, huyện CM, tỉnh AG (vắng mặt);

2. Ông Trịnh Công M, sinh năm 1993; nơi cư trú: Ấp HH, xã KA, huyện CM, tỉnh AG (vắng mặt);

Ông Trịnh Quang V và Trịnh Công M là con ruột của Nguyễn Thị Nga E; ông Trịnh Quang V ủy quyền cho Trịnh Công M tham gia tố tụng (theo giấy ủy quyền ngày 20/6/2019).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Tấn Đ có:* Bà Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1977; nơi cư trú: Ấp TrA, xã LT, huyện TT, tỉnh AG; bà Trang là mẹ ruột của Đ (bà Tr có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1954; nơi cư trú: Tổ 05, ấp VP, xã VTT, huyện CP, tỉnh AG (vắng mặt)

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp TB B, xã VCh, huyện ThS, tỉnh AG (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. NLC1, sinh năm 1985 (vắng mặt);

2. NLC2, sinh năm 1987 (vắng mặt);

3. NLC3, sinh ngày 06/9/2001 (có mặt);

4. NLC4, sinh năm 2000 (có mặt);

5. NLC5, sinh năm 2000 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 ngày 20/02/2019, Nguyễn Hoàng Đ tổ chức uống rượu cùng với Nguyễn Văn T, NLC3 và Nguyễn Hoàng Ph tại ký túc xá Trường Trung cấp kinh tế kỹ thuật An Giang (thuộc ấp VP, xã VTT, huyện CP). Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày thì uống hết một lít rượu trắng, sau đó cả nhóm rủ thêm Bùi Tấn Đ, NLC4 và NLC5 (là bạn học chung Trường Trung cấp kinh tế kỹ thuật An Giang) đến thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú hát karaoke và uống bia.

Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, cả nhóm uống được gần hết một kết bia Sài Gòn đỏ thì nghỉ. Sau đó Định điều khiển xe mô tô biển số 67M1 - 531.69 chở T ngồi giữa, Đ ngồi sau chạy trên tuyến Quốc lộ 91, hướng Long Xuyên - Châu Đốc để về ký túc xá Trường trung cấp kinh tế kỹ thuật An Giang. Khi Định điều khiển xe đến khu vực Trung tâm y tế huyện Châu Phú, thuộc ấp VP, xã VTT, huyện CP (lúc này khoảng 22 giờ cùng ngày), do đi với tốc độ nhanh,

không làm chủ tay lái nên xe do Định điều khiển đâm vào lề đường bên phải (hướng Long Xuyên - Châu Đốc) đụng vào bà Nguyễn Thị Nga E đang ngồi trên ghế nhựa ở lề đường, xe tiếp tục đụng vào bàn, ghế nhựa đang để tại quán ăn bà Nguyễn Thị H và 01 xe đẩy bằng gỗ của bà Em đang để ở lề đường. Hậu quả của vụ tai nạn làm bà Em chết trên đường đi cấp cứu, còn Định, T và Đ bị thương tích, làm hư hỏng 01 xe đẩy bằng gỗ của bà Nga Em và 04 cái ghế nhựa của bà Nguyễn Thị H.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện Châu Phú có tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong cơ thể của bị cáo, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện gây tai nạn giao thông, trưng cầu giám định pháp y để giám định tử thi Nguyễn Thị Nga E, giám định về thương tích của Nguyễn Văn T và Bùi Tấn Đ.

Căn cứ Phiếu kết quả kiểm tra nồng độ cồn và biên bản kiểm tra lúc 22 giờ 26 phút ngày 20/02/2019 của Công an huyện Châu Phú xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của Nguyễn Hoàng Đ là 0,506mg/lít khí thở.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 20/02/2019, Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 21/02/2019 và Biên bản khám các phương tiện ngày 25/02/2019 của cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Phú, ghi nhận phù hợp với nội dung vụ án.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 30/KLGT - PC09 (PYTT) ngày 07/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang kết luận: Nguyễn Thị Nga E chết do gây trật đốt sống cổ C1 - C2.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 286/19/TgT ngày 19/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang kết luận đối với Nguyễn Văn T như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt trong 1/3 trên cẳng chân trái kích thước 04 x 01cm; gãy hở 1/3 trên hai xương cẳng chân trái đã phẫu thuật kết hợp xương.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 20%.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 285/19/TgT ngày 19/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang kết luận đối với Bùi Tấn Đ như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Sảy sát mặt không tồn tại; chấn thương sọ não, dập não xuất huyết ít vùng trán trái, đã điều trị nội khoa.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 20% (hai mươi phần trăm).

Trong giai đoạn điều tra, ông Nguyễn Văn H (cha ruột bị cáo Định) và đại

diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Nga E đã thoả thuận bồi thường xong với số tiền là 55.000.000 đ (Năm mươi lăm triệu đồng) bao gồm tiền chi phí mai táng và tổn thất tinh thần. Ông Trịnh Quang V và ông Trịnh Công M đã có đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo và không có yêu cầu gì khác.

Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng trình bày như sau:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ khai nhận phù hợp với tình tiết vụ án. Cụ thể bị cáo khai như sau: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 20/02/2019, Định có uống rượu cùng với Nguyễn Văn T, NLC3 và Nguyễn Hoàng Ph tại ký túc xá của Trường Trung cấp Kinh tế kỹ thuật An Giang. Sau khi uống hết 01 lít rượu đế, cả nhóm rủ thêm Bùi Tấn Đ, NLC4 và NLC5 cùng đi hát karaoke và uống bia, đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ. Ngay sau đó, Định điều khiển xe mô tô biển số 67M1-531.69 chở T (ngồi giữa), Đ (ngồi sau cùng) chạy trên Quốc lộ 91 theo hướng Long Xuyên – Châu Đốc để về ký túc xá trường Trung cấp Kinh tế kỹ thuật An Giang. Khi đến khu vực Trung tâm Y tế huyện Châu Phú (thuộc ấp Vĩnh Phú, xã Vĩnh Thạnh Trung), do say rượu, không làm chủ được tay lái nên để xe đâm vào lề phải, đụng vào người Nguyễn Thị Nga E đang ngồi ở lề đường. Hậu quả làm bà Nga Em chết, Định, T và Đ bị thương tích, xe đẩy bằng gỗ và bàn, ghế nhựa bị hư hỏng.

Các bị hại Nguyễn Văn T và Bùi Tấn Đ trình bày phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với nội dung vụ án. T, Đ cho biết vụ tai nạn có làm T, Đ bị thương tích. T và Đ có điều trị bệnh, nhưng T và Đ không yêu cầu xử lý hình sự đối với Định và không yêu cầu Định bồi thường thiệt hại.

Bà Nguyễn Thị H trình bày: Vụ tai nạn có làm hư hỏng của bà Hoa 04 cái ghế nhựa và 02 cái bàn nhựa, tổng thiệt hại 560.000 đồng. Tuy nhiên, bà Hoa không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Những người làm chứng gồm NLC1 và NLC2 trình bày: Khoảng 22 giờ ngày 20/02/2019, Hiếu và Hồ đang ở tại quán ăn của bà Nguyễn Thị H thì thấy nam thanh niên điều khiển xe mô tô biển số 67M1-531.69 theo hướng Long Xuyên - Châu Đốc, chở hai nam thanh niên khác ngồi phía sau, chạy với tốc độ nhanh, đụng vào người bà Nguyễn Thị Nga E. Khi đó các nam thanh niên đi trên xe mô tô bị bất tỉnh, bà Nga Em chết trên đường đi cấp cứu, các đồ vật ở gần đó như xe đẩy bằng gỗ, bàn, ghế nhựa bị hư hỏng.

Những người làm chứng gồm NLC4, NLC3 và NLC5 trình bày phù hợp với nội dung vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 38/CT-VKSCP ngày 05 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố Nguyễn Hoàng Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Châu Phú để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham

gia giao thông đường bộ” theo điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự và người làm chứng trình bày như sau:

- Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung bản cáo trạng quy kết đối với bị cáo là đúng. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại Nguyễn Văn T, Bùi Tấn Đ và bà Nguyễn Thị Thuỳ Trang (đại diện hợp pháp của Bùi Tấn Đ) trình bày phù hợp với lời khai trước đây tại cơ quan điều tra. Nay T, Đ và Trang xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Định, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Ông Nguyễn Văn H (cha ruột bị cáo Định) trình bày: Số tiền 55.000.000 đ (Năm mươi lăm triệu đồng) là của ông Hoa tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả thay cho bị cáo Định. Ông H không yêu cầu bị cáo Định hoàn trả số tiền này và không có yêu cầu gì khác.

- Người làm chứng gồm NLC3, NLC4 và NLC5 trình bày lời khai phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và không có ý kiến bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; trả lại cho Nguyễn Hoàng Đ xe mô tô biển số 67M1-531.69 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hoàng Đ.

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét đến, do không có ai yêu cầu bị cáo bồi thường thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về Quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Trong giai đoạn điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, nên không xem xét đến.

[1.2] Về sự có mặt, vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Đối với người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, những người này đã có lời khai tại Cơ quan Điều tra và lời khai của những người này phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ đã thừa nhận vào ngày 20/02/2019, sau khi uống rượu bia, Định có điều khiển mô tô biển số 67M1-531.69 chở Nguyễn Văn T và Bùi Tấn Đ ngồi phía sau xe, chạy trên Quốc lộ 91 theo hướng Long Xuyên - Châu Đốc, đến khu vực Trung tâm Y tế huyện Châu Phú thuộc ấp VP, xã VTT, huyện CP, tỉnh An Giang, do không làm chủ được tay lái nên để xe đâm vào lề phải đụng vào người bà Nguyễn Thị Nga E gây tai nạn, hậu quả làm bà Nga Em chết, Định, T và Đ bị thương tích. Tại thời điểm gây tai nạn, Định không có giấy phép lái xe theo quy định.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, phù hợp với các lời khai của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng trong vụ án.

Lời khai của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường hiện trường ngày 20/02/2019; Biên bản khám phương tiện lập ngày 25/02/2019; Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 21/02/2019; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 30/KLGT - PC09 (PYTT) ngày 07/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 285/19/TgT và số 286/19/TgT ngày 19/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/02/2019 bị cáo Nguyễn Hoàng Đ đã có hành vi điều khiển xe mô tô gây ra tai nạn, gây hậu quả nghiêm trọng là làm chết 01 người và bị thương 02 người với tổng tỷ lệ thương tật của 02 người là 40%, nguyên nhân gây ra tai nạn là do lỗi thuộc về bị cáo. Tại thời điểm gây tai nạn, trong hơi thở của Định có nồng độ cồn là 0,506 miligam/1lít khí thở (vượt quá 0,25 miligam/1lít khí thở), không có giấy phép lái xe theo quy định. Hành vi trên đây của Nguyễn Hoàng Đ đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ

luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số: 38/CT-VKSCP ngày 05 tháng 11 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét về nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì nhận thấy:

Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được khi tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành đúng các quy định của Luật Giao thông đường bộ nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của bản thân và của người khác. Nhưng bị cáo đã không chấp hành đúng các quy định của Luật giao thông đường bộ, bị cáo Định đã điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 0,25 miligam/1 lít khí thở, không có giấy phép lái xe theo quy định và chở quá số người quy định, đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 30; khoản 8, khoản 9 và khoản 19 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ.

Tại khoản 1 Điều 30; khoản 8 và khoản 9 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ có quy định: Người điều khiển xe mô tô chỉ được chở thêm 01 người; các hành vi bị nghiêm cấm: Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở; điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định.

Do không chấp hành đúng các quy định khi tham gia giao thông đường bộ, bị cáo lái xe để xảy ra tai nạn và gây hậu quả nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã gây mất mát, đau thương cho gia đình của bị hại, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho những người tham gia giao thông khi nhìn thấy vụ tai nạn xảy ra. Do đó, cần bắt bị cáo phải chấp hành một hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại; được các bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình để xử phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về các biện pháp tư pháp:

[3.1] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, gia đình bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Nga E đã thỏa thuận bồi thường xong. Nay các bị hại Nguyễn Văn T, Bùi Tấn Đ, đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Tấn Đ, đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Nga E và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có yêu cầu gì khác nên không xem xét đến.

[3.2] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Phú đã xử lý trả lại cho gia đình bị hại Nguyễn Thị Nga E 01 xe đẩy tay tự chế, có thùng gỗ phía trước (do ông Trình Công Minh nhận). Xét, việc giao trả tài sản được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nay không ai có yêu cầu gì khác nên không xem xét đến.

Đối với 01 xe mô tô biển số 67M1-531.69 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hoàng Đ. Xét, do không áp dụng hình phạt bổ sung, các bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong, nên tuyên trả lại cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a, điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đ 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án.

2. Về các biện pháp tư pháp:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho Nguyễn Hoàng Đ 01 (Một) xe mô tô biển số 67M1-531.69 và 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Hoàng Đ.

Tất cả những vật chứng, tài liệu này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/11/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú.

2. Về án phí:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Nguyễn Hoàng Đ phải chịu 200.000 đ (Hai trăm ngàn đồng) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Tấn Đ và đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Nga E và đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Đương sự trong vụ án (7)
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Châu Phú (1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HCP (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện Châu Phú (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Sở Tư Pháp (1);
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Sơn